

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN V
TỈNH YÊN BÁI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 48/2020/HS-ST
Ngày 25 - 11 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN CHẤN TỈNH YÊN BÁI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đào Thị Minh Hải

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Dương Trung Lợi.
Bà Phạm Thị Hồng Điệp.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Thúy - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Văn Chấn, tỉnh Yên Bái.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Chấn tham gia phiên tòa: Ông Hà Quốc Cường - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 11 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Văn Chấn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 53/2020/HSST ngày 05 tháng 11 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 46/2020/QĐXXST - HS ngày 11 tháng 11 năm 2020 đối với bị cáo:

Đặng Phúc L (tên gọi khác: Không), sinh ngày 05/8/1967, tại: Huyện V, tỉnh Yên Bái; nơi cư trú: Thôn S1, xã N, huyện V, tỉnh Yên Bái; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 01/12; dân tộc: Dao; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Đặng Kim H, sinh năm 1941 và bà Hoàng Thị S, sinh năm 1945; vợ: Lý Thị C, sinh năm 1967, có 02 con (con lớn sinh năm 1986, con nhỏ sinh năm 1988); tiền sự: Không; tiền án: Không; bị cáo bị tạm giữ ngày 03/9/2020, tạm giam ngày 04/9/2020, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Yên Bái. Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: Bà Nguyễn Thị H1, là trợ giúp viên pháp lý thuộc Chi nhánh số 1 Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Yên Bái. Có mặt.

*) *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Anh Đặng Đức Q, sinh năm 1978; nơi cư trú: Thôn T, xã S2, huyện V, tỉnh Yên Bái. Vắng mặt.

*) *Người chứng kiến:* Bà Trần Thị Th, sinh năm 1962; nơi cư trú: Tổ A, thị trấn nông trường L1, huyện V, tỉnh Yên Bái. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 08 giờ 15 phút ngày 03/9/2020 tại quán ăn sáng của bà Trần Thị Th trú tại tổ A, thị trấn nông trường L, huyện V tổ công tác Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an huyện V bắt quả tang Đặng Phúc L đang trao đổi mua bán phép chất ma túy cho Đặng Đức Q. Thu giữ trong cổ tay áo khoác bị cáo L đang mặc trên người 03 gói nilon gồm 02 gói màu trắng, 01 gói màu xanh bên trong các gói đều có chứa chất bột nén màu trắng nghi là Heroine. Tạm giữ của bị cáo L 01 chiếc ví giả da màu nâu bên trong có tổng số tiền 1.350.000 đồng; 01 giấy phép lái xe; 01 đăng ký xe; 01 xe mô tô biển số 21K1- 10367 và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu đen. Tạm giữ tại túi quần bên phải Đặng Đức Q đang mặc số tiền 100.000 đồng; 01 bật lửa ga màu trắng; 01 mảnh giấy một mặt màu trắng, một mặt màu vàng.

Khám xét khẩn cấp người, chỗ ở, đồ vật của Đặng Phúc L. Kết quả khám xét thu giữ tại đầu giường ngủ của Đặng Phúc L 01 gói nilon màu xanh bên trong có chứa chất bột màu trắng nghi là Heroine.

Quá trình điều tra Đặng Phúc L khai nhận: Khoảng 06 giờ ngày 03/9/2020 bị cáo đi xe máy từ nhà xuống thị xã Nghĩa Lộ uống thuốc Methadone, khi đi bị cáo mang 03 gói Heroine để sử dụng nếu ai mua thì bán. Khoảng 08 giờ cùng ngày bị cáo vào ăn sáng tại quán bà Trần Thị Th thì gặp Đặng Đức Q đang đứng ở trước quán, Q hỏi bị cáo “có Heroine không bán cho em một con” bị cáo trả lời “đợi một lúc để ăn sáng đã” đúng lúc này Công an đến kiểm tra, lập biên bản và thu giữ vật chứng. Bị cáo còn tự khai ra đã 02 lần bán Heroine cho Đặng Đức Q tại trước cửa quán ăn sáng nhà bà Trần Thị Th cụ thể: Khoảng hơn 07 giờ ngày 27/8/2020 bán 01 gói với giá 100.000 đồng; Khoảng 08 giờ ngày 29/8/2020 bán 01 gói với giá 50.000 đồng. Khoảng 07 giờ ngày 02/9/2020 tại khu vực đoạn đường rẽ vào cầu S2, huyện V bán cho Q 01 gói với giá 100.000 đồng. Nguồn gốc số Heroine có để bán và bị thu giữ bị cáo khai khoảng 11 giờ ngày 25/8/2020 bị cáo đi lên xã T1, huyện V và mua được 01 gói Heroine với giá 600.000 đồng của một người phụ nữ dân tộc Mông không biết tên, địa chỉ tại khu vực ven đường thuộc Bản Chao. Bị cáo mang số ma túy về nhà sử dụng hết một phần tư gói, số còn lại chia thành 08 gói nhỏ. Bị cáo sử dụng 1 gói, 03 gói bán cho Q, 03 gói bị thu giữ và 01 gói bị thu khi khám xét.

Kết quả điều tra, Đặng Đức Q khai nhận về thời gian địa điểm, số lần, số tiền mua ma túy của bị cáo L để sử dụng trái phép phù hợp với lời khai của bị cáo nêu trên.

Tại Bản kết luận giám định số 232/KLGĐ ngày 08/9/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái kết luận: "Toàn bộ số tiền 1.450.000 đồng (Một triệu bốn trăm năm mươi nghìn đồng) gửi giám định đều là tiền do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam phát hành".

Tại Bản kết luận giám định số 152/GĐMT ngày 12/9/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái kết luận: Chất bột nén màu trắng thu giữ khi bắt quả tang của Đặng Phúc L có khối lượng là: 0,28 gam, lấy 0,07 gam trích từ 0,28 gam chất bột nén màu trắng gửi giám định là ma túy, loại Heroine; Chất bột nén màu trắng thu giữ

khi khám xét nhà ở của Đặng Phúc L có tổng khối lượng là: 0,049 gam, lấy toàn bộ 0,049 gam chất bột nén màu trắng gửi giám định là ma túy, loại Heroine.

Tại bản cáo trạng số 52/CT-VKS- VC ngày 05/11/2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện V đã truy tố bị cáo Đặng Phúc L về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “người phạm tội tự thú; thành khẩn khai báo” quy định tại các điểm r,s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa, Kiểm sát viên trình bày lời luận tội giữ nguyên quan điểm như bản cáo trạng đã truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Đặng Phúc L từ 07 năm 06 tháng tù đến 08 năm 06 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Về xử lý vật chứng: tịch thu tiêu hủy 0,21 gam Heroine (sau khi trích mẫu giám định) đựng trong 01 phong bì niêm phong lại vật chứng; tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 250.000 đồng do bị cáo phạm tội mà có và số tiền 100.000 đồng của Đặng Đức Q; tiêu hủy 04 vỏ phong bì đã mở niêm phong vật chứng và các mảnh nilon, 01 mảnh giấy, 01 bật lửa ga màu trắng; trả lại cho bị cáo số tiền 1.100.000 đồng, 01 điện thoại di động, 01 đăng ký xe mô tô, 01 giấy phép lái xe mô tô, 01 xe mô tô biển số 21K1 - 10367 và 01 ví giả da màu nâu đã cũ. Về án phí bị cáo thuộc hộ cận nghèo được miễn theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo Đặng Phúc L nhận thức được hành vi phạm tội của mình là vi phạm pháp luật; nói lời sau cùng xin Hội đồng xét xử cho bị cáo hưởng mức hình phạt thấp.

Tại phiên tòa người bào chữa cho bị cáo trình bày lời bào chữa: Nhất trí với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về tội danh, áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251 và các tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm r, s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật hình sự; về xử lý vật chứng và án phí đối với bị cáo Đặng Phúc L. Nhưng không nhất trí với mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị từ 07 năm 06 tháng tù đến 08 năm 06 tháng tù đối với bị cáo là quá cao. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, xử phạt bị cáo Đặng Phúc L 07 năm tù.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Đặng Đức Q, người chứng kiến Trần Thị Th vắng mặt tại phiên tòa, Hội đồng xét xử đã công bố lời khai của họ, bị cáo công nhận các lời khai đã được công bố là đúng và không có ý kiến gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng theo Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Đặng Phúc L thừa nhận là người nghiện chất ma túy, muốn kiếm lời bất chính, khoảng 11 giờ ngày 25/8/2020 bị cáo đi lên xã T1, huyện V và mua được 01 gói Heroine với giá 600.000 đồng của một người phụ nữ dân tộc Mông không biết tên, địa chỉ tại khu vực ven đường thuộc Bản Chao. Bị cáo mang số ma túy về nhà sử dụng hết một phần tư gói, số còn lại chia thành 08 gói nhỏ Heroine. Bị cáo sử dụng 1 gói Heroine, 03 gói Heroine bán cho Q vào các ngày 27/8, 29/8 và 02/9/2020 được 250.000 đồng. Khoảng 08 giờ 15 phút đang giao dịch chuẩn bị bán cho Đặng Đức Q 01 gói Heroine với giá 100.000 đồng thì bị bắt quả tang. Tổng khối lượng Heroine thu giữ của bị cáo Đặng Phúc L là 0,329 gam. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của Đặng Đức Q và người chứng kiến Trần Thị Th, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án như biên bản bắt người phạm tội quả tang và vật chứng thu giữ. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi mua bán trái phép chất ma túy sẽ bị xử lý theo pháp luật nH vì lợi nhuận vẫn cố ý thực hiện, bị cáo đã nhiều lần bán Heroine cho Đặng Đức Q. Do vậy, bị cáo Đặng Phúc L đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” với tình tiết định khung “Phạm tội 02 lần trở lên” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự như truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Chấn là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo trực tiếp xâm hại đến những quy định của Đảng và Nhà nước trong việc sản xuất, quản lý và sử dụng chất ma túy. Heroine là một trong các chất ma túy gây nguy hại lớn cho đời sống xã hội, là nguyên nhân làm phát sinh các tội phạm khác. Đảng và Nhà nước ta đã có nhiều chính sách, biện pháp cương quyết nhằm loại bỏ ma túy ra khỏi đời sống xã hội. Đặng Phúc L biết rõ tác hại của ma túy cho xã hội nhưng vì lợi nhuận bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Hành vi phạm tội của bị cáo gây nguy hại lớn cho xã hội cần phải được xử lý nghiêm minh để giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã tự khai ra các lần phạm tội mà trước chưa bị phát hiện, thành khẩn khai báo đầy đủ, rõ ràng về hành vi phạm tội của mình đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự "*Người phạm tội tự thú; thành khẩn khai báo*" quy định tại các điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử sẽ xem xét khi quyết định hình phạt cho bị cáo.

Về nhân thân: Trước khi phạm tội bị cáo chưa có tiền án, tiền sự nhưng là người nghiện ma túy đang uống thuốc Methadon, thể hiện bị cáo là người có nhân thân chưa tốt.

[4] Từ những nhận xét, đánh giá về tính chất, mức độ gây nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân bị cáo và căn cứ vào các quy định của pháp luật hình sự. Hội đồng xét xử thấy cần phải áp dụng hình phạt tù, với mức hình phạt nghiêm khắc tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội đối với bị cáo, để tạo điều kiện cho bị cáo cai nghiện và giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho gia đình và xã hội, góp phần giáo dục người khác ý thức tôn trọng pháp luật và đấu tranh phòng ngừa tội phạm ma túy. Tại phiên tòa đại diện Viện

kiểm sát đề nghị xử phạt bị cáo từ 07 năm 06 tháng tù đến 08 năm 06 tháng tù; người bào chữa cho bị cáo đề nghị xử phạt bị cáo 07 năm tù. Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát và người bào chữa cho bị cáo chưa phù hợp với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo nên không được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Về hình phạt bổ sung: Tại biên bản xác minh về tài sản ngày 15/10/2020 và lời khai tại phiên tòa, giấy chứng nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo số 401/GCN-HN-HCN ngày 02/01/2020 thể hiện bị cáo là cá nhân thuộc diện gia đình hộ cận nghèo nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng, tài sản tạm giữ của vụ án:

+ 0,28 gam Heroine thu giữ khi bắt quả tang của Đặng Phúc L, đã trích 0,07 gam Heroine sử dụng làm mẫu vật giám định không hoàn lại. Số còn lại 0,21 gam Heroine được niêm phong trong 01 vỏ phong bì do phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái phát hành là vật Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định pháp luật.

+ 0,049 gam Heroine thu giữ khi khám xét nơi ở của Đặng Phúc L, đã sử dụng làm mẫu vật giám định không hoàn lại.

+ 04 vỏ phong bì thư đã mở niêm phong và các mảnh nilon; 01 mảnh giấy một mặt màu vàng, một mặt màu trắng; 01 bật lửa ga màu trắng thu giữ của Đặng Đức Q là những vật không còn giá trị sử dụng cần tịch thu, tiêu hủy theo quy định pháp luật.

+ Số tiền 250.000 đồng bị cáo đã bán ma túy cho Đặng Đức Q vào ngày 27,29/8 và 02/9/2020 bị bắt quả tang nên cần tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước; Số tiền 100.000 đồng thu giữ của Đặng Đức Q chuẩn bị mua ma túy của bị cáo Đặng Phúc L thì bị bắt giữ nên cần tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước.

+ 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA WEVERSX màu đỏ đen biển số 21K1 - 10367 là tài sản chung của gia đình, bị cáo sử dụng đi mua, bán ma túy vợ bị cáo không biết nên cần trả lại cho bị cáo. Số tiền 1.100.000 đồng thu giữ của bị cáo Đặng Phúc L trong số tiền 1.350.000 đồng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu MASSTEL màu đen; 01 đăng ký xe mô tô; 01 giấy phép lái xe mô tô đều mang tên Đặng Phúc L; 01 ví giả da màu nâu đã qua sử dụng. Cơ quan điều tra đã chứng minh được số tiền và các tài sản này không liên quan đến tội phạm nên cần trả lại cho bị cáo theo quy định pháp luật.

[6] Về vấn đề khác:

Theo lời khai của bị cáo về nguồn gốc số ma túy bị cáo có để sử dụng và bán cho người khác là bị cáo mua của một người phụ nữ dân tộc Mông khoảng 40 tuổi, cao khoảng 1,55m, bị cáo không biết tên và địa chỉ cụ thể ở đâu nên Cơ quan điều tra không có cơ sở để điều tra xử lý.

Đối với Đặng Đức Q là người đã nhiều lần mua Heroine của Đặng Phúc L để sử dụng và đã sử dụng hết nên không xác định được khối lượng để xử lý. Nên cơ quan điều tra Công an huyện V đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Đặng Đức Q là phù hợp, đúng quy định pháp luật.

Về án phí: Bị cáo Đặng Phúc L là cá nhân thuộc hộ cận nghèo theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016

quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, Hội đồng xét xử miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Đặng Phúc L.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Đặng Phúc L phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt:

- Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251; các điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

- Xử phạt bị cáo Đặng Phúc L **07 (Bảy)** năm **03(Ba)** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ 03/9/2020.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ các điểm a, b, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; các điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 0,21 gam Heroine được niêm phong trong 01 phong bì do phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái phát hành; 04 vỏ phong bì thư đã mở niêm phong và các mảnh nilon; 01 mảnh giấy một mặt màu vàng, một mặt màu trắng; 01 bật lửa ga màu trắng.

- Tịch thu của bị cáo Đặng Phúc L số tiền 250.000 đồng (Hai trăm năm mươi nghìn đồng) nộp ngân sách Nhà nước.

- Tịch thu của Đặng Đức Q số tiền 100.000 đồng (Một trăm nghìn đồng), nộp ngân sách Nhà nước.

- Trả lại cho bị cáo Đặng Phúc L số tiền 1.100.000 đồng (Một triệu một trăm nghìn đồng); 01 điện thoại di động nhãn hiệu MASSTEL màu đen; 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE RSX màu đỏ đen BKS 21K1 - 103.67; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe số: 010209; 01 giấy phép lái xe số: H967117 đều mang tên Đặng Phúc L; 01 ví giả da màu nâu đã qua sử dụng.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 09/11/2020 giữa cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V, tỉnh Yên Bái và cơ quan Chi cục thi hành án dân sự huyện V, tỉnh Yên Bái).

4. Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Đặng Phúc L.

5. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo Đặng Phúc L có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Đặng Đức Q có quyền kháng cáo phần Bản án liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc niêm yết Bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Yên Bái;
- Sở tư pháp tỉnh Yên Bái;
- VKSND tỉnh Yên Bái;
- Hải Quan tỉnh Yên Bái;
- VKSND huyện Văn Chấn;
- Công an huyện V;
- Trại tạm giam;
- CCTHADS huyện V;
- Thi hành án hình sự;
- UBND xã N;
- Bị cáo; Người bào chữa;
- người có QLNVLQ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Đào Thị Minh Hải

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA